

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1940/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng thực hiện tại bộ phận Một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng và Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 thực hiện tại bộ phận Một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2020 và bãi bỏ Quyết định số 249/QĐ-NHNN ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *mn*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thống đốc NHNN;
- PTĐ Đào Minh Tú;
- Cục KSTTHC – VPCP (để phối hợp);
- Văn phòng NHNN;
- Lưu: VP, TTGSNH6. *ue*

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC



Đào Minh Tú



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ LĨNH
VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1940/QĐ-NHNN

ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện
A. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố					
1	1.002988	Thủ tục gia hạn thời hạn thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố
B. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố					
1	1.001911	Thủ tục thu hồi Giấy phép của Văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố

2. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện
-----	---------------	--------------------------------------	---------------------------------	---	----------	------------------

1	1.003192	Thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Thông đốc Ngân hàng Nhà nước	Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
			Thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố	Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố



PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

A. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Thống đốc Ngân hàng nhà nước

- Trình tự thực hiện:

*** Đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài giải thể tự nguyện:**

Bước 1: Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện:

(i) Thuê doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật về thẩm định giá để thực hiện thẩm định giá tài sản, xác định giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật của năm liền kề trước năm đề nghị giải thể và quý gần nhất trước thời điểm đề nghị giải thể;

(ii) Xây dựng phương án thanh lý tài sản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

(iii) Lập một (01) bộ hồ sơ đề nghị giải thể theo quy định gửi Ngân hàng Nhà nước Việt nam.

Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng thẩm định hồ sơ, có văn bản gửi lấy ý kiến hoặc trình Thống đốc có văn bản gửi lấy ý kiến cơ quan, đơn vị có liên quan.

Bước 3: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị lấy ý kiến, các cơ quan, đơn vị được gửi lấy ý kiến có văn bản tham gia ý kiến gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Bước 4:

+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn tham gia ý kiến, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng tổng hợp ý kiến, trường hợp xét thấy phương án thanh lý tài sản chứng minh được khả năng thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, đảm bảo quyền lợi cho khách nợ, chủ nợ, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, trình Thống đốc:

(i) Có văn bản chấp thuận giải thể, trong đó có nội dung chấp thuận phương án thanh lý tài sản, yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập Hội đồng thanh lý, tiến hành thanh lý tài sản theo phương án thanh lý tài sản đã được chấp thuận; thành lập Tổ giám sát thanh lý; hoặc

(ii) Có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo, giải trình các nội dung có liên quan. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, giải trình của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân

hàng nước ngoài, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trình Thống đốc theo quy định tại điểm (i) bước này.

+ Trường hợp xét thấy phương án thanh lý tài sản không chứng minh được khả năng thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, trình Thống đốc có văn bản từ chối chấp thuận giải thể, trong đó nêu rõ lý do.

Bước 5: Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập Hội đồng thanh lý trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận giải thể có hiệu lực thi hành và tiến hành thanh lý tài sản theo quy định.

Bước 6: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày chấm dứt thanh lý, Hội đồng thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý gửi Tổ giám sát thanh lý, Ủy ban nhân dân, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Bước 7: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng thanh lý, Tổ giám sát thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Bước 8: Trong thời hạn 50 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, trình Thống đốc có quyết định chấm dứt thanh lý, thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc có quyết định chấm dứt thanh lý để tổ chức tín dụng thực hiện thủ tục phá sản.

Bước 9: Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý, Thống đốc có quyết định chấm dứt thanh lý, thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc có quyết định chấm dứt thanh lý để tổ chức tín dụng thực hiện thủ tục phá sản.

*** Đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị thu hồi Giấy phép:**

Bước 1: Căn cứ kết luận thanh tra hoặc kết quả hoạt động giám sát ngân hàng có nội dung về việc giải thể, thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền về chủ trương giải thể tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, trình Thống đốc có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thanh lý tài sản; thành lập Hội đồng thanh lý, Tổ giám sát thanh lý.

Bước 2: Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tiến hành thanh lý tài sản theo quy định.

Bước 3: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày chấm dứt thanh lý, Hội đồng thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý gửi Tổ giám sát thanh lý, Ủy ban nhân dân, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Bước 4: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng thanh lý, Tổ giám sát thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Bước 5: Trong thời hạn 50 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, trình Thống đốc có quyết định chấm dứt thanh lý, thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc có quyết định chấm dứt thanh lý để tổ chức tín dụng thực hiện thủ tục phá sản.

Bước 6: Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý, Thống đốc có quyết định chấm dứt thanh lý, thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc có quyết định chấm dứt thanh lý để tổ chức tín dụng thực hiện thủ tục phá sản.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản đề nghị giải thể do người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng, ngân hàng mẹ ký.

b) Phương án thanh lý tài sản đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định thông qua, bao gồm tối thiểu các nội dung sau đây:

(i) Tên, địa chỉ, trang thông tin điện tử của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

(ii) Tên, địa chỉ, trang thông tin điện tử của ngân hàng mẹ (đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài);

(iii) Tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc);

(iv) Danh sách thành viên Hội đồng thanh lý (tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thành viên Hội đồng thanh lý);

(v) Tóm tắt tình hình tài chính và hoạt động (giá trị thực vốn điều lệ, vốn được cấp, nợ xấu, tình hình công nợ, các khoản phải thu, phải trả bao gồm nội bảng và ngoại bảng) đến thời điểm tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đề nghị giải thể; trong đó xác định rõ khả năng thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác;

(vi) Lý do đề nghị giải thể tự nguyện;

(vii) Danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, chủ sở hữu, thành viên sáng lập, thành viên góp vốn;

(viii) Kế hoạch, biện pháp xử lý quyền lợi và nghĩa vụ, trong đó nêu rõ lộ trình thanh lý tài sản, phương án phân chia tài sản. Đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải nêu rõ kế hoạch chuyển vốn, lợi nhuận và tài sản ra nước ngoài;

(ix) Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến quá trình thanh lý tài sản, giải thể, thu hồi Giấy phép;

(x) Kiến nghị, đề xuất (nếu có).

c) Biên bản, nghị quyết, quyết định của cơ quan có thẩm quyền quyết định thông qua việc giải thể, phương án thanh lý tài sản.

d) Đối với trường hợp chi nhánh ngân hàng nước ngoài đề nghị giải thể theo yêu cầu của ngân hàng mẹ, hồ sơ phải có biên bản, nghị quyết, quyết định của ngân hàng mẹ về việc giải thể, chấm dứt hoạt động chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

đ) Báo cáo kết quả thẩm định giá tài sản, xác định giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp.

e) Báo cáo tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm liền kề trước năm đề nghị giải thể và quý gần nhất trước thời điểm đề nghị giải thể được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị giải thể chưa có báo cáo tài chính được kiểm toán thì nộp báo cáo tài chính chưa được kiểm toán và phải nộp báo cáo tài chính được kiểm toán ngay sau khi tổ chức kiểm toán độc lập phát hành báo cáo kiểm toán và phải chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo tài chính đã nộp.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị chấm dứt thanh lý của Tổ giám sát thanh lý .

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng thương mại; ngân hàng hợp tác xã; tổ chức tín dụng phi ngân hàng; tổ chức tài chính vi mô; chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định thu hồi Giấy phép.

- **Lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

+ Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng;

+ Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng.

B. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố

1. Thủ tục gia hạn thời hạn thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trường hợp đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý, trước ngày kết thúc thời hạn thanh lý 45 ngày, Hội đồng thanh lý hoặc Tổ giám sát thanh lý có văn bản đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý (trong đó nêu rõ lý do) gửi Ngân hàng Nhà nước hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

Bước 2: Trong thời hạn 40 ngày, Ngân hàng Nhà nước hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng thương mại; ngân hàng hợp tác xã; tổ chức tín dụng phi ngân hàng; tổ chức tài chính vi mô; chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý.

- Lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

- Yêu cầu, điều kiện: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

+ Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng;

+ Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng.

C. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố

1. Thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Giám đốc Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Trình tự thực hiện:

*** Đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài giải thể tự nguyện:**

Bước 1: Chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện:

(i) Thuê doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật về thẩm định giá để thực hiện thẩm định giá tài sản, xác định giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật của năm liền kề trước năm đề nghị giải thể và quý gần nhất trước thời điểm đề nghị giải thể;

(ii) Xây dựng phương án thanh lý tài sản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

(iii) Lập một (01) bộ hồ sơ đề nghị giải thể theo quy định và nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thẩm định hồ sơ, có văn bản gửi lấy ý kiến hoặc trình Thống đốc có văn bản gửi lấy ý kiến cơ quan, đơn vị có liên quan.

Bước 3: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị lấy ý kiến, các cơ quan, đơn vị được gửi lấy ý kiến có văn bản tham gia ý kiến gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

Bước 4:

+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn tham gia ý kiến, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tổng hợp ý kiến, trường hợp xét thấy phương án thanh lý tài sản chứng minh được khả năng thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, đảm bảo quyền lợi cho khách nợ, chủ nợ, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh:

(i) Có văn bản chấp thuận giải thể, trong đó có nội dung chấp thuận phương án thanh lý tài sản, yêu cầu chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập Hội đồng thanh lý, tiến hành thanh lý tài sản theo phương án thanh lý tài sản đã được chấp thuận; thành lập Tổ giám sát thanh lý; hoặc

(ii) Có văn bản yêu cầu chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo, giải trình các nội dung có liên quan. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, giải trình của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thực hiện quy định tại điểm (i) bước này.

+ Trường hợp xét thấy phương án thanh lý tài sản không chứng minh được khả năng thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, Giám đốc

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản từ chối chấp thuận giải thể, trong đó nêu rõ lý do.

Bước 5: Chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập Hội đồng thanh lý trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận giải thể có hiệu lực thi hành và tiến hành thanh lý tài sản theo quy định.

Bước 6: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày chấm dứt thanh lý, Hội đồng thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý gửi Tổ giám sát thanh lý, Ủy ban nhân dân, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

Bước 7: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng thanh lý, Tổ giám sát thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

Bước 8: Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có quyết định chấm dứt thanh lý, thu hồi Giấy phép chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

*** Đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị thu hồi Giấy phép:**

Bước 1: Căn cứ kết luận thanh tra hoặc kết quả hoạt động giám sát ngân hàng có nội dung về việc giải thể, thu hồi Giấy phép chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản yêu cầu chi nhánh ngân hàng nước ngoài thanh lý tài sản; thành lập Hội đồng thanh lý, Tổ giám sát thanh lý.

Bước 2: Chi nhánh ngân hàng nước ngoài tiến hành thanh lý tài sản theo quy định.

Bước 3: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày chấm dứt thanh lý, Hội đồng thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý gửi Tổ giám sát thanh lý, Ủy ban nhân dân, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

Bước 4: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng thanh lý, Tổ giám sát thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

Bước 5: Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có quyết định chấm dứt thanh lý, thu hồi Giấy phép chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

- a) Văn bản đề nghị giải thể do người đại diện hợp pháp của ngân hàng mẹ ký.
- b) Phương án thanh lý tài sản đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định thông qua, bao gồm tối thiểu các nội dung sau đây:

(i) Tên, địa chỉ, trang thông tin điện tử của chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

(ii) Tên, địa chỉ, trang thông tin điện tử của ngân hàng mẹ;

(iii) Tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc);

(iv) Danh sách thành viên Hội đồng thanh lý (tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thành viên Hội đồng thanh lý);

(v) Tóm tắt tình hình tài chính và hoạt động (giá trị thực vốn điều lệ, vốn được cấp, nợ xấu, tình hình công nợ, các khoản phải thu, phải trả bao gồm nội bảng và ngoại bảng) đến thời điểm chi nhánh ngân hàng nước ngoài đề nghị giải thể; trong đó xác định rõ khả năng thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác;

(vi) Lý do đề nghị giải thể tự nguyện;

(vii) Danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, chủ sở hữu, thành viên sáng lập, thành viên góp vốn;

(viii) Kế hoạch, biện pháp xử lý quyền lợi và nghĩa vụ, trong đó nêu rõ lộ trình thanh lý tài sản, phương án phân chia tài sản, nêu rõ kế hoạch chuyển vốn, lợi nhuận và tài sản ra nước ngoài;

(ix) Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến quá trình thanh lý tài sản, giải thể, thu hồi Giấy phép;

(x) Kiến nghị, đề xuất (nếu có).

c) Biên bản, nghị quyết, quyết định của cơ quan có thẩm quyền quyết định thông qua việc giải thể, phương án thanh lý tài sản.

d) Đối với trường hợp chi nhánh ngân hàng nước ngoài đề nghị giải thể theo yêu cầu của ngân hàng mẹ, hồ sơ phải có biên bản, nghị quyết, quyết định của ngân hàng mẹ về việc giải thể, chấm dứt hoạt động chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

đ) Báo cáo kết quả thẩm định giá tài sản, xác định giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp.

e) Báo cáo tài chính của chi nhánh ngân hàng nước ngoài năm liền kề trước năm đề nghị giải thể và quý gần nhất trước thời điểm đề nghị giải thể được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị giải thể chưa có báo cáo tài chính được kiểm toán thì nộp báo cáo tài chính chưa được kiểm toán và phải nộp báo cáo tài chính được kiểm toán ngay sau khi tổ chức kiểm toán độc lập phát hành báo cáo kiểm toán và phải chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo tài chính đã nộp.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 40 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị chấm dứt thanh lý của Tổ giám sát thanh lý.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** chi nhánh ngân hàng nước ngoài có trụ sở đặt tại địa bàn, trừ các chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền thu hồi Giấy phép của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định thu hồi Giấy phép.

- **Lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

+ Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng;

+ Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng.

2. Thủ tục thu hồi Giấy phép của Văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp văn phòng đại diện đề nghị chấm dứt hoạt động:**

Bước 1: Văn phòng đại diện lập hồ sơ đề nghị thu hồi Giấy phép theo quy định gửi đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thẩm định hồ sơ và có văn bản gửi lấy ý kiến các đơn vị có liên quan.

Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, các đơn vị được gửi lấy ý kiến có văn bản tham gia ý kiến gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Bước 4: Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày hết hạn tham gia ý kiến, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh:

(i) Có quyết định thu hồi Giấy phép, yêu cầu văn phòng đại diện tiến hành thanh lý hợp đồng thuê trụ sở và thanh toán các nghĩa vụ, khoản nợ khác (nếu có) với các cá nhân, tổ chức có liên quan, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động, đóng cửa văn phòng đại diện, hoàn trả Giấy đăng ký hoạt động, nộp con dấu theo quy định của pháp luật; hoặc

(ii) Có văn bản yêu cầu văn phòng đại diện báo cáo, giải trình các nội dung có liên quan (nếu có); Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, giải trình của văn phòng đại diện, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thực hiện quy định tại điểm (i) bước này.

* Trường hợp văn phòng đại diện bị thu hồi Giấy phép: Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép của văn phòng đại diện có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp Giấy phép; hoặc văn phòng đại diện hoạt động không đúng nội dung quy định trong Giấy phép; hoặc tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng bị giải thể, phá sản hoặc bị cơ quan có thẩm quyền của nước nơi tổ chức đó đặt trụ sở chính thu hồi Giấy phép hoặc đình chỉ hoạt động, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có quyết định thu hồi Giấy phép, yêu cầu văn phòng đại diện tiến hành thanh lý hợp đồng thuê trụ sở và thanh toán các nghĩa vụ, khoản nợ khác (nếu có) với các cá nhân, tổ chức có liên quan, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động, đóng cửa văn phòng đại diện, hoàn trả Giấy đăng ký hoạt động, nộp con dấu theo quy định của pháp luật.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản đề nghị chấm dứt hoạt động do người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng ký,

trong đó nêu rõ lý do đề nghị chấm dứt hoạt động, thu hồi Giấy phép của văn phòng đại diện, việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu sau khi thu hồi Giấy phép, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến quá trình chấm dứt hoạt động, thu hồi Giấy phép.

b) Văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định thông qua việc chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện.

c) Trường hợp văn phòng đại diện bị thu hồi Giấy phép theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 28 Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung), hồ sơ phải có văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng đặt trụ sở chính về việc giải thể, phá sản hoặc thu hồi Giấy phép hoặc đình chỉ hoạt động.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Văn phòng đại diện.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định thu hồi Giấy phép.

- **Lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

+ Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng;

+ Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng.